

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

Số: 479 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ số tiền lãi thu được từ cho vay Quỹ quốc gia về việc làm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 54/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng tiền lãi cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ văn bản số 4669/NHCS-KHNV ngày 12/6/2023 của Tổng Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội về việc quản lý, sử dụng 10% tiền lãi thu được từ cho vay Quỹ quốc gia về việc làm để bổ sung nguồn vốn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 220/TTr-SLĐTBXH ngày 14/9/2023 và các tài liệu có trong hồ sơ; ý kiến thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ số tiền lãi thu được từ cho vay Quỹ quốc gia về việc làm do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, với số tiền là 1.633.120.383 đồng (Một tỷ sáu trăm ba ba triệu, một trăm hai mươi nghìn ba trăm tám mươi ba đồng) cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bắc Ninh và Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội các huyện, thị xã, thành phố theo Danh mục đính kèm Quyết định này.

Nguồn kinh phí: Từ 10% số tiền lãi thu được từ cho vay Quỹ quốc gia về việc làm do UBND tỉnh quản lý (từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2023).

Điều 2. Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bắc Ninh, Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội các huyện, thị xã, thành phố báo cáo UBND, Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị cùng cấp giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2023 tại Quyết định này cho các đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bắc Ninh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: Mel

- Như Điều 4;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, KTTH;
- Lưu: VT, KGVX_(NTT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Qua

Vương Quốc Tuấn

**DANH MỤC PHÂN BỔ NGUỒN VỐN
QUỸ QUỐC GIA VỀ VIỆC LÀM DO UBND TỈNH QUẢN LÝ**

(Kèm theo Quyết định số 4.7.9./QĐ-UBND ngày 1.7.2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh)



Đơn vị tính: Đồng

STT	Đơn vị	Tổng số 10% lãi thu được bổ sung vào nguồn vốn Quỹ quốc gia về việc làm do UBND tỉnh quản lý từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2023			Phân bổ nguồn vốn Quỹ quốc gia về việc làm được bổ sung từ 10% tiền lãi thu được	Ghi chú
		Tổng số	Số bổ sung từ 01/7/2018 đến 31/12/2022	Số bổ sung từ 01/01/2023 đến 30/06/2023		
1	PGD NHCSXH huyện Yên Phong	169,000,000	150,000,000	19,000,000	169,000,000	
2	PGD NHCSXH thị xã Quế Võ	165,000,000	145,000,000	20,000,000	165,000,000	
3	PGD NHCSXH huyện Gia Bình	188,000,000	170,000,000	18,000,000	188,000,000	
4	PGD NHCSXH thị xã Thuận Thành	163,000,000	145,000,000	18,000,000	163,000,000	
5	PGD NHCSXH huyện Lương Tài	261,000,000	235,000,000	26,000,000	261,000,000	
6	PGD NHCSXH huyện Tiên Du	164,000,000	145,000,000	19,000,000	164,000,000	
7	PGD NHCSXH thành phố Từ Sơn	197,000,000	175,000,000	22,000,000	197,000,000	
8	NHCSXH tỉnh Bắc Ninh (Hội sở tỉnh)	326,120,383	282,557,322	43,563,061	326,120,383	
	Cộng	1,633,120,383	1,447,557,322	185,563,061	1,633,120,383	